TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày 26 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình;
Bà Vi Thị Khiểu.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Già Bá Lầu-Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Và Bá Của-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/8/1974, tại xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn B và bà Lương Thị T; có vợ là: Lương Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Hồng-Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lô Văn Kh; sinh năm 1984; trú tại: bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 28/9/2020, Lương Văn T đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến bản N, xã H, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T xuống xe rồi gặp một người đàn ông không quen biết

và nhờ người đàn ông đó đi mua ma túy giúp, người đàn ông đó đồng ý, T đưa 100.000đồng (Một trăm nghìn) cho người đàn ông đó đi mua ma túy, người đàn ông đó cầm tiền đi khoảng 20 phút thì quay lại và đưa cho T 04 (bốn) gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, T lấy 02 (hai) gói ma túy ra sử dụng hết, còn 02 (hai) gói T cầm trong tay phải và đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T đi đến khu vực bản C, xã H, huyện K thì bị tổ công tác của Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với Công an xã H và Công an xã B phát hiện bắt quả tang, thu giữ T bộ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ, ngày 29/9/2020 đã xác định: 02 (hai) gói chất màu trắng (nghi là ma túy) được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ thu giữ của Lương Văn T sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,15 gam (Không phẩy mười lăm).

Kết luận giám định số 1373/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 04/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Văn T gửi đến giám định là ma túy (Heroine).

Về vật chứng của vụ án: Số ma tuý (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-KS ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn T mức án từ 13 (Mười ba) đến 19 (Mười chín) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma tuý (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp

nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 28/9/2020, tại khu vực bản C, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lương Văn T đang có hành vi tàng trữ 02 (hai) gói ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 0,15 gam (Không phẩy mười lăm) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lương Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)……

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị

cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này còn có có người đàn ông không quen biết cho Lương Văn T đi nhờ xe và người đàn ông không quen biết đã đi mua ma túy giúp cho Lương Văn T, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma tuý (Heroine) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 28/9/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của bị cáo Lương Văn T, bên trong có chứa 0,1 gam (Không phẩy một) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao

nhận vật chứng lập ngày 18/12/2020 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/01/2021)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vi Thị Khuyên